Mẫu 40

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2018/QĐST-HNGĐ	Kiên Lương, ngày 01 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 199/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1979.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Tổ 09, ấp C, xã K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Zu M, sinh ngày 26/8/2015, bà T và ông Đ thỏa thuận giao con chung cho bà T nuôi, ông Đ không cấp dưỡng nuôi con do bà T không yêu cầu.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên phải nộp ½, cụ thể bà T phải nộp 75.000 đồng, ông Đ phải nộp 75.000 đồng, bà T tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào án phí tạm nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0007639 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Bà

T nhận lại 150.000đ án phí tạm nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- UBND xã Thạnh Đông-Tân Hiệp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Cao Thị Mai